

xuất bản không đúng với tiêu chuẩn quy định, Bộ Thông tin có quyền yêu cầu cơ quan chủ quản xem xét lại.

Điều 2. — Bộ Thông tin cụ thể hóa những định hướng về báo chí và xuất bản của Đảng và Nhà nước, hướng dẫn các ngành, các cấp về việc quản lý đề tài, xác định thứ tự ưu tiên và phân bổ cơ cấu hợp lý giữa các loại sách, báo về chính trị, xã hội, khoa học kỹ thuật, văn hóa nghệ thuật; giữa sách báo cho người lớn và sách báo cho thiếu nhi; sách nghiên cứu cho một số đối tượng và sách phổ thông cho đông đảo nhân dân. Quy định chức năng, nhiệm vụ cho từng tờ báo, nhà xuất bản; quy hoạch và sắp xếp hợp lý mạng lưới báo chí, xuất bản, in, phát hành và xuất nhập khẩu sách báo.

Bộ Thông tin cùng các cơ quan liên quan nghiên cứu bổ sung hoặc sửa đổi các quy định về kỷ luật tuyên truyền và những vấn đề thuộc phạm vi bí mật Nhà nước, không được công bố công khai.

Điều 3. — Áp dụng chế độ đặt hàng đối với hoạt động xuất bản. Các cơ quan Nhà nước và đoàn thể, các tổ chức xã hội cần công bố tài liệu, tác phẩm, công trình nghiên cứu, v.v... theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức mình phải đặt hàng và thanh toán với nhà xuất bản theo hợp đồng kinh tế. Bộ Thông tin và Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể về thể thức đặt hàng xuất bản.

Đối với một số báo cần thiết phải trợ giá thì báo thuộc cấp nào do ngân sách cấp ấy cấp.

Điều 4. — Giám đốc và Tổng biên tập các cơ quan báo chí, nhà xuất bản chịu

trách nhiệm trước cơ quan chủ quản và trước pháp luật về mọi mặt hoạt động của cơ quan mình.

Điều 5. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Bộ trưởng Bộ Thông tin hướng dẫn chi tiết thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
K.T. Chủ tịch
Phó Chủ tịch
NGUYỄN KHÁNH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 113-CT ngày 9-5-1989 về việc quản lý thống nhất xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc chữa cho người bệnh.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Đề bảo đảm chất lượng và an toàn trong việc dùng thuốc; khuyến khích sản xuất và dùng thuốc trong nước; thực hiện đúng các thông lệ quốc tế quản lý Nhà nước về thuốc chữa bệnh;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Giao cho Bộ Y tế thống nhất quản lý việc xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc chữa bệnh, trên cơ sở ban hành các loại danh mục đề căn cứ xét cho xuất, nhập khẩu. Các danh mục gồm mặt hàng cấm xuất, nhập; mặt hàng xuất, nhập có hạn chế; mặt hàng xuất, nhập không hạn chế. Các danh mục này có thể sửa đổi, bổ sung khi xét cần thiết.

Điều 2. — Các xí nghiệp dược phẩm của Nhà nước, các đơn vị hoạt động kinh doanh của quốc doanh và công tư hợp doanh, được xét cấp giấy phép xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc.

— Việc xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc có chất độc, có chất gây nghiện, thuốc gây mê và thuốc tâm thần do Bộ Y tế chọn đơn vị, tổ chức đề giao nhiệm vụ.

— Các Công ty kinh doanh nước ngoài (kể cả các Công ty của Việt kiều) muốn xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc sang Việt Nam phải xin đăng ký với Bộ Y tế và chấp hành đúng các quy định về quản lý xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc của Việt Nam.

Điều 3. — Việc cấp giấy phép xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc cho các đơn vị y tế trong ngành, y tế các ngành, và Ủy ban Nhân dân các địa phương, do Bộ Y tế bàn với Bộ Kinh tế đối ngoại để có thông tư hướng dẫn cụ thể.

Điều 4. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu

trụ thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Những quy định trước đây về xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
Phó Chủ tịch
VÔ VĂN KIỆT

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 132 - CT ngày 12-5-1989 về việc thành lập thêm lực lượng hải quan ở một số tỉnh.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Đề bảo đảm nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hải quan và thu thuế xuất -- nhập khẩu qua biên giới và một số cảng quốc tế mới được thực hiện nghiêm chỉnh:

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh có liên quan,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Cho phép thành lập các tổ chức hải quan sau đây:

a) Hải quan tỉnh đặt tại các tỉnh Lai Châu, Hoàng Liên Sơn, Hà Tuyên và Long An.

09653270